

**BẢNG 6**  
**BẢNG GIÁ ĐẤT Ở QUẬN 5**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND  
ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m<sup>2</sup>

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ
		TỪ	ĐẾN	
1	2	3	4	5
1	AN BÌNH	TRỌN ĐƯỜNG		23.900
2	AN DƯƠNG VƯƠNG	NGUYỄN VĂN CỪ	NGUYỄN TRI PHƯƠNG	58.200
		NGUYỄN TRI PHƯƠNG	NGÔ QUYÊN	29.600
3	AN ĐIỂM	TRỌN ĐƯỜNG		24.600
4	BẠCH VÂN	VÕ VĂN KIỆT (HÀM TỬ cũ)	TRẦN TUẤN KHAI	33.000
		TRẦN TUẤN KHAI	AN BÌNH	28.600
5	BÀ TRIỆU	NGUYỄN KIM	LÝ THƯỜNG KIỆT	33.000
		LÝ THƯỜNG KIỆT	TRIỆU QUANG PHỤC	18.600
6	BÃI SẬY	TRỌN ĐƯỜNG		20.200
7	BÙI HỮU NGHĨA	TRỌN ĐƯỜNG		37.000
8	CAO ĐẠT	TRỌN ĐƯỜNG		33.000
9	CHÂU VĂN LIÊM	TRỌN ĐƯỜNG		49.300
10	CHIÊU ANH CÁC	TRỌN ĐƯỜNG		30.800
11	CÔNG TRƯỜNG AN ĐÔNG	TRỌN ĐƯỜNG		38.600
12	DƯƠNG TỬ GIANG	TRỌN ĐƯỜNG		34.300
13	ĐẶNG THAI THÂN	TRỌN ĐƯỜNG		27.200
14	ĐÀO TẤN			26.400
15	ĐỖ NGỌC THANH	HẢI THƯỢNG LẤN ÔNG	NGUYỄN CHỈ THANH	33.900
16	ĐỖ VĂN SỬU	TRỌN ĐƯỜNG		22.000
17	GIA PHÚ	TRỌN ĐƯỜNG		25.600
18	GỖ CÔNG	TRỌN ĐƯỜNG		26.400
19	HÀ TÔN QUYÊN	TRỌN ĐƯỜNG		33.000
20	HẢI THƯỢNG LẤN ÔNG	VÕ VĂN KIỆT (TRẦN VĂN KIỂU cũ)	CHÂU VĂN LIÊM	38.400
		CHÂU VĂN LIÊM	HỌC LẠC	45.500
21	HÔNG BÀNG	TRỌN ĐƯỜNG		42.600
22	HỌC LẠC	TRỌN ĐƯỜNG		37.000
23	HÙNG VƯƠNG	TRỌN ĐƯỜNG		39.600
24	HUỶNH MÃN ĐẠT	VÕ VĂN KIỆT (HÀM TỬ cũ)	TRẦN HÙNG ĐẠO	28.600
		TRẦN HÙNG ĐẠO	TRẦN PHÚ	33.000
25	KIM BIÊN	VÕ VĂN KIỆT	BÃI SẬY	32.400
		PHAN VĂN KHỎE	HẢI THƯỢNG LẤN ÔNG	32.400
26	KÝ HOÀ	TRỌN ĐƯỜNG		24.600
27	LÃO TỬ	TRỌN ĐƯỜNG		24.300
28	LÊ HÔNG PHONG	HÙNG VƯƠNG	NGUYỄN TRÃI	39.600
		NGUYỄN TRÃI	TRẦN HÙNG ĐẠO	28.600
29	LÊ QUANG ĐỊNH	TRỌN ĐƯỜNG		28.400
30	LƯƠNG NHỮ HỌC	TRỌN ĐƯỜNG		30.000
31	LƯU XUÂN TÍN	TRỌN ĐƯỜNG		20.300
32	LÝ THƯỜNG KIỆT	TRỌN ĐƯỜNG		35.200
33	MẠC CỬU	TRỌN ĐƯỜNG		31.600
34	MẠC THIÊN TÍCH	TRỌN ĐƯỜNG		27.200
35	NGHĨA THỰC	TRỌN ĐƯỜNG		27.600

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ
		TỪ	ĐẾN	
1	2	3	4	5
36	NGÔ GIA TỰ	TRỌN ĐƯỜNG		35.200
37	NGÔ NHÂN TỊNH	TRỌN ĐƯỜNG		30.000
38	NGÔ QUYÊN	VÕ VĂN KIẾT (HÀM TỬ cũ)	TRẦN HUNG ĐẠO	24.100
		TRẦN HUNG ĐẠO	AN DƯƠNG VƯƠNG	30.100
		AN DƯƠNG VƯƠNG	NGUYỄN CHÍ THANH	23.500
39	NGUYỄN AN KHƯƠNG	TRỌN ĐƯỜNG		27.200
40	NGUYỄN AN	TRỌN ĐƯỜNG		21.600
41	NGUYỄN BIÊU	NGUYỄN TRÃI	CAO ĐẠT	36.000
		CAO ĐẠT	VÕ VĂN KIẾT (HÀM TỬ cũ)	30.000
42	NGUYỄN CHÍ THANH	TRỌN ĐƯỜNG		35.100
43	NGUYỄN DUY DƯƠNG	NGUYỄN TRÃI	NGUYỄN CHÍ THANH	33.000
44	NGUYỄN KIM	TRỌN ĐƯỜNG		24.900
45	NGUYỄN THI	TRỌN ĐƯỜNG		32.400
46	NGUYỄN THỊ NHỎ	TRỌN ĐƯỜNG		26.000
47	NGUYỄN THỜI TRUNG	TRỌN ĐƯỜNG		21.000
48	NGUYỄN TRÃI	NGUYỄN VĂN CỪ	NGUYỄN TRI PHƯƠNG	66.000
		NGUYỄN TRI PHƯƠNG	HỌC LẠC	48.400
		HỌC LẠC	HÔNG BÀNG	41.800
49	NGUYỄN TRI PHƯƠNG	VÕ VĂN KIẾT (HÀM TỬ cũ)	TRẦN HUNG ĐẠO	22.300
		TRẦN HUNG ĐẠO	NGUYỄN CHÍ THANH	41.700
50	NGUYỄN VĂN CỪ	VÕ VĂN KIẾT (BẾN CHƯỜNG DƯƠNG cũ)	TRẦN HUNG ĐẠO	33.600
		TRẦN HUNG ĐẠO	NGÃ SÁU NGUYỄN VĂN CỪ	42.700
51	NGUYỄN VĂN ĐÙNG	TRỌN ĐƯỜNG		25.100
52	NHIÊU TÂM	TRỌN ĐƯỜNG		37.400
53	PHẠM BÀN	TRỌN ĐƯỜNG		23.000
54	PHẠM HỮU CHÍ	NGUYỄN KIM	LÝ THƯỜNG KIẾT	27.400
		TRIỆU QUANG PHỤC	THUẬN KIỀU	20.500
		THUẬN KIỀU	NGUYỄN THỊ NHỎ	23.900
55	PHẠM ĐÔN	TRỌN ĐƯỜNG		24.700
56	PHAN HUY CHỦ	TRỌN ĐƯỜNG		20.600
57	PHAN PHÚ TIÊN	TRỌN ĐƯỜNG		19.500
58	PHAN VĂN KHOÈ	TRỌN ĐƯỜNG		21.300
59	PHAN VĂN TRỊ	TRỌN ĐƯỜNG		31.600
60	PHƯỚC HÙNG	TRỌN ĐƯỜNG		41.800
61	PHỔ CƠ ĐIỀU	TRỌN ĐƯỜNG		25.800
62	PHỦ ĐÔNG THIÊN VƯƠNG	TRỌN ĐƯỜNG		25.300
63	PHÙNG HÙNG	VÕ VĂN KIẾT (TRẦN VĂN KIỀU cũ)	TRỊNH HOÀI ĐỨC	33.000
		TRỊNH HOÀI ĐỨC	HÔNG BÀNG	37.400
64	PHÚ GIÁO	TRỌN ĐƯỜNG		26.400
65	PHÚ HỮU	TRỌN ĐƯỜNG		30.400
66	PHÚ ĐÌNH	TRỌN ĐƯỜNG		17.000
67	SỬ VĂN HẠNH	TRỌN ĐƯỜNG		29.000
68	TÂN HẰNG	TRỌN ĐƯỜNG		24.000
69	TÂN HUNG	TRỌN ĐƯỜNG		27.700

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ
		TỪ	ĐẾN	
1	2	3	4	5
70	TÂN THÀNH	THUẬN KIỀU	ĐỖ NGỌC THANH	30.800
		ĐỖ NGỌC THANH	TẠ UYÊN	35.200
		TẠ UYÊN	NGUYỄN THỊ NHỎ	30.800
71	TẶNG BẠT HỒ	TRỌN ĐƯỜNG		30.500
72	TẠ UYÊN	HỒNG BÀNG	NGUYỄN CHÍ THANH	48.400
73	TÂN ĐÀ	TRỌN ĐƯỜNG		40.400
74	THUẬN KIỀU	TRỌN ĐƯỜNG		33.000
75	TỔNG DUY TÂN	TRỌN ĐƯỜNG		18.000
76	TRẦN BÌNH TRỌNG	TRỌN ĐƯỜNG		39.600
77	TRẦN CHÁNH CHIÊU	TRỌN ĐƯỜNG		28.600
78	TRẦN HOÀ	TRỌN ĐƯỜNG		25.000
79	TRẦN HUNG ĐẠO	NGUYỄN VĂN CỬ	NGUYỄN TRI PHƯƠNG	58.700
		NGUYỄN TRI PHƯƠNG	CHÂU VĂN LIÊM	38.400
		CHÂU VĂN LIÊM	HỌC LẠC	46.700
80	TRẦN NHÂN TÔN	TRỌN ĐƯỜNG		25.800
81	TRẦN ĐIỆN	TRỌN ĐƯỜNG		26.400
82	TRẦN PHÚ	TRẦN HUNG ĐẠO	NGUYỄN TRÁI	29.100
		NGUYỄN TRÁI	AN DƯƠNG VƯƠNG	39.600
		AN DƯƠNG VƯƠNG	NGÃ SÁU NGUYỄN VĂN CỬ	33.900
83	TRẦN TƯỚNG CÔNG	TRỌN ĐƯỜNG		25.000
84	TRẦN TUẤN KHAI	TRỌN ĐƯỜNG		30.400
85	VÕ VĂN KIẾT (HÀM TỬ cũ)	NGUYỄN VĂN CỬ	HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG	36.800
86	VÕ VĂN KIẾT (TRẦN VĂN KIỀU cũ)	ĐOẠN CÒN LẠI		33.000
87	TRẦN XUÂN HOÀ	TRỌN ĐƯỜNG		25.500
88	TRANG TỬ	TRỌN ĐƯỜNG		31.600
89	TRIỆU QUANG PHỤC	VÕ VĂN KIẾT	HỒNG BÀNG	31.600
		HỒNG BÀNG	BÀ TRIỆU	31.600
90	TRỊNH HOÀI ĐỨC	TRỌN ĐƯỜNG		37.400
91	VẠN KIẾP	TRỌN ĐƯỜNG		29.000
92	VẠN TƯỢNG	TRỌN ĐƯỜNG		33.000
93	VÕ TRƯỜNG TOÀN	TRỌN ĐƯỜNG		24.700
94	VŨ CHÍ HIỂU	TRỌN ĐƯỜNG		37.400
95	XÓM CHỈ	TRỌN ĐƯỜNG		17.300
96	XÓM VÔI	TRỌN ĐƯỜNG		26.400
97	YẾT KIỀU	TRỌN ĐƯỜNG		32.200

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ